

Số: /BC-UBND

Krông Nô, ngày tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ NSNN 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023

Phần 1

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NSNN 6 THÁNG ĐẦU NĂM

Năm 2023 là năm đánh giá sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025. Do đó là năm có ý nghĩa hết sức quan trọng, tạo tiền đề, nền tảng để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của cả nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Triển khai thực hiện nhiệm vụ Tài chính - Ngân sách năm 2023 theo Nghị quyết số 185/NQ-HĐND ngày 19/12/2022 của HĐND huyện Krông Nô về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách huyện và phương án phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2023. Trong 06 tháng đầu năm 2023, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đã tập trung thực hiện quyết liệt và có hiệu quả các nhiệm vụ Tài chính - Ngân sách đã đặt ra trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội đang phục hồi và tăng trưởng, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh, kiểm soát được lạm phát và mở cửa trở lại nền kinh tế. Bên cạnh đó, diễn biến kinh tế - xã hội 06 tháng đầu năm 2023 trong nước và tại địa phương cũng bộc lộ những khó khăn, thách thức đến hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh như giá xăng dầu, nguyên, nhiên, vật liệu, vật tư đầu vào biến động mạnh; tăng chi phí sản xuất; giá cả leo thang; thị trường bị thu hẹp do sức mua giảm,... đã gây áp lực lớn lên hoạt động sản xuất, kinh doanh, tác động không nhỏ đến doanh thu và mức tăng trưởng của các ngành, lĩnh vực cũng như ảnh hưởng đến công tác thực hiện nhiệm vụ ngân sách nhà nước năm 2023 trên địa bàn huyện.

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND cùng với sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, sự giám sát chặt chẽ của HĐND huyện, sự nỗ lực phấn đấu cao, sự đoàn kết, nỗ lực của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân, do đó đã cơ bản khắc phục được khó khăn, thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp trên tất cả các lĩnh vực và đã đạt được những kết quả tích cực, kết quả cụ thể như sau:

I. Về thu NSNN trên địa bàn

Tổng số thu NSNN trên địa bàn thực hiện đến hết ngày 31/5/2023 là 49.387 triệu đồng, đạt 30% dự toán tỉnh giao (49.387/163.150) và 29% (49.387/173.150) dự toán huyện xây dựng. Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023

là 63.291 triệu đồng, đạt 39% dự toán tỉnh giao (63.291/163.150) và 37% dự toán huyện xây dựng (63.291/173.150), đạt 61% so với cùng kỳ năm trước; trong đó: phần huyện quản lý thu là 45.485 triệu đồng, đạt 36% dự toán tỉnh giao (45.485/126.120) và 33% dự toán huyện xây dựng (45.485/136.120), đạt 50% so với cùng kỳ năm trước (45.485/91.215). Bao gồm:

1. Thu thuế, phí và lệ phí

Tổng số thuế, phí và lệ phí ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023 là 42.118 triệu đồng, đạt 41% dự toán tỉnh và huyện giao (42.118/103.730), giảm 21% so với cùng kỳ năm trước (42.118/53.420); trong đó: Phần huyện quản lý thu 25.580 triệu đồng, đạt 38% dự toán tỉnh và huyện giao (25.580/66.700), giảm 36% so với cùng kỳ năm trước (25.580/40.000).

2. Thu biện pháp tài chính

Tổng số thu biện pháp tài chính ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023 là 21.173 triệu đồng, đạt 36% dự toán tỉnh giao (21.173/59.420) và 30% dự toán huyện xây dựng (21.173/69.420), giảm 58% so với cùng kỳ năm trước; trong đó: thu tiền sử dụng đất là 18.412 triệu đồng¹ (thu tiền đầu giá quyền sử dụng đất 4.568 triệu đồng, thu tiền chuyển mục đích sử dụng đất 13.844 triệu đồng), đạt 33% dự toán tỉnh giao và 28% dự toán huyện xây dựng, giảm 65% so với cùng kỳ năm trước.

(Chi tiết các khoản thu theo Phụ lục 01 đính kèm)

3. Tình hình nợ thuế

- Nợ thuế đến 31/12/2022 chuyển qua: 18.913 triệu đồng. Trong đó:
 - +Nợ có khả năng thu: 13.369 triệu đồng
 - +Nợ không khả năng thu: 5.545 triệu đồng
- Nợ đọng tiền thuế, phí của tổ chức, cá nhân khác ước đến ngày 30/6/2023: 20.567 triệu đồng. Trong đó:
 - + Nợ có khả năng thu: 15.044 triệu đồng.
 - + Nợ không có khả năng thu: 5.523 triệu đồng.

Tăng 8,74% so với thời điểm 31/12/2022; số tăng tuyệt đối: 1.653 triệu đồng. Nguyên nhân: Có một số đơn vị phát sinh trong kỳ tháng 5 như: Công ty CP ĐTTM Đức Thành (91 triệu đồng); Công ty TNHH MTV Gia Bảo long Đắc Nông (63 triệu đồng); Công ty TNHH MTV Khai thác khoáng sản Phước Lộc (798 triệu đồng); Công ty TNHH MTV Khai thác khoáng sản Quảng Phú (260 triệu đồng); Công ty TNHH MTV XD Đức Phát Đắc Nông (232 triệu đồng) có phát sinh thuế nhưng chưa nộp hoặc chưa làm hồ sơ gia hạn thuế (hạn cuối cùng nộp hồ sơ gia hạn là 30/9/2023) và một số khoản nợ về đất.

***Đánh giá chung về tình hình thu NSNN 6 tháng đầu năm**

- Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023, có một số khoản thu tăng so với

¹ Tổng số tiền trúng đấu quyền sử dụng đất 6 tháng 4.568trđ; số đã nộp NSNN là 4.568 trđ

cùng kỳ năm trước như thu từ doanh nghiệp nhà nước trung ương (tăng 9%), thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương (tăng 150%), thu từ khu vực ngoài quốc doanh (đạt 48%), thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (tăng 135 triệu đồng), tiền cho thuê đất (tăng 82%), thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (tăng 4%), ... Bên cạnh đó, một số khoản thu giảm so với cùng kỳ năm trước như thuế thu nhập cá nhân (giảm 66%); lệ phí trước bạ (giảm 48%); phí, lệ phí (giảm 28%); thu tiền sử dụng đất (giảm 61%).

*Nguyên nhân giảm:

- Số thuế thu nhập cá nhân và lệ phí trước bạ thực hiện 6 tháng đầu năm 2023 giảm so với cùng kỳ năm trước là do giảm số hồ sơ chuyển nhượng và giảm tổng giá trị chuyển nhượng.

- Số thu phí, lệ phí giảm là do các doanh nghiệp trên địa bàn huyện chủ yếu là các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, vốn đầu tư thấp... dẫn đến khó khăn về vốn, cộng với chính sách thắt chặt của Ngân hàng trong năm 2023 nên sản xuất kinh doanh cầm chừng và có một số doanh nghiệp thua lỗ, phá sản nợ thuế không có khả năng nộp thuế. Bên cạnh đó, Nghị quyết số 30/2022/UBTVQH ngày 30/12/2022 về việc giảm thuế bảo vệ môi trường đối với các mặt hàng xăng dầu, mỡ nhờn để tháo gỡ khó khăn cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, Bộ Tài chính cũng đề xuất gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT, thuế thu nhập cá nhân đối với số tiền thuế phát sinh phải nộp năm 2023 của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh. Nghị định số 12/2023/NĐ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ về việc gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2023. Do đó, đã ảnh hưởng đến công tác thu Ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện.

- Số thu tiền sử dụng đất ước thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2023 đạt thấp so với kế hoạch, nguyên nhân do các lô đất dự kiến đấu giá trong năm 2023 đã trình xin UBND tỉnh từ cuối năm 2022, trong 06 tháng đầu năm 2023 tiếp tục xin cho chủ trương đấu giá nhưng chưa được duyệt; Các khu đất nằm trong danh mục nằm trong danh mục UBND các xã đăng ký đấu giá chưa thể lập thủ tục do còn vướng về mặt bằng và thủ tục pháp lý². Đang triển khai công tác trình phê duyệt phương án đấu giá, Quyết định đấu giá quyền sử dụng đất và hồ sơ phê

² Các khu đất bị lấn chiếm một phần: Đất khu vực Rừng trồng xã Đăk Sôr, Đất UBND xã Đăk Drô quản lý tại Buôn K62, Đất thủy lợi cũ tại thôn Xuyên Hà xã Đăk Xuyên, Đất dự kiến xây dựng trạm ăng ten tại thôn Nam Xuân xã Nam N'Đir, Đất đường giao thông cạnh bưu điện thị trấn Đăk Mâm, Đất phân hiệu trường Nguyễn Viết Xuân tại thôn Ninh Giang xã Buôn Choah; Các khu đất chưa điều chỉnh quy hoạch: Khu vực cánh đồng La Trao thị trấn Đăk Mâm, khu G tại Rừng trồng xã Đăk Sôr; Các khu đất chưa thanh lý tài sản trên đất: Đất UBND xã Đăk Drô quản lý tại Buôn K62, Điểm trường mầm non Hoà Mi phân hiệu Buôn K62, Hội trường thôn Phú Hưng cũ xã Quảng Phú, Đất trụ sở UBND xã Đăk Xuyên cũ, Trường mầm non phân hiệu thôn Xuyên Tân xã Đăk Xuyên, Hội trường cũ thôn Đăk Tân, Nam Hợp xã Nam Xuân, Hội trường cũ Tổ dân phố 1, tổ dân phố 3 Thị trấn Đăk Mâm, Hội trường thôn Cao Sơn cũ xã Buôn Choah; Các khu đất mua bằng nguồn tiền đóng góp của người dân, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn mang tên của người dân: Hội trường cũ thôn Nam Sơn, Nam Hợp xã Nam Xuân; Các khu đất chưa có Quyết định thu hồi giao địa phương quản lý sử dụng: Đất phân hiệu trường mầm non Hoa Mai tại thôn Đăk Lập, Đất phân hiệu trường mầm non Hoà Mi tại Buôn K62, hội trường thôn Đăk Thành cũ xã Đăk Sôr, Hội trường thôn Phú Hưng cũ xã Quảng Phú, Đất trụ sở UBND xã Đăk Xuyên cũ, Hội trường cũ Tổ dân phố 1, Đất phân hiệu trường Nguyễn Viết Xuân tại thôn Ninh Giang; Hội trường thôn Cao Sơn cũ xã Buôn Choah, Đất trạm y tế cũ tại Bon Ja Rách xã Nam Nung; Còn vướng mắc giữa quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch chung và quy hoạch chi tiết thị trấn Đăk Mâm nên chưa triển khai đấu giá quyền sử dụng đất khu vực cánh đồng La Trao; còn vướng công tác phục hồi mốc và xử lý lấn chiếm tại khu vực rừng trồng xã Đăk Sôr.

duyet giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất đối với 49 thửa đất thuộc khu trung tâm cụm xã Nậm Nung; trình thẩm định hồ sơ đồ phân lô và phương án đấu giá quyền sử dụng đất khu đất thôn Phú Hưng xã Quảng Phú, do đó chưa triển khai đấu giá.

II. Về chi NSNN

Tổng số chi ngân sách huyện thực hiện đến hết ngày 31/5/2023 là 192.437 triệu đồng, đạt 33,88% dự toán tỉnh (192.437/568.035) và 33,3% dự toán huyện xây dựng (192.437/578.035). Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023 là 258.561 triệu đồng, đạt 44,5% dự toán tỉnh (258.561/568.035) và 44,7% dự toán huyện xây dựng (258.561/578.035), giảm 0,4% so với số chi cùng kỳ năm trước. Bao gồm:

1. Chi đầu tư phát triển (nguồn vốn huyện quản lý và phân bổ)

Tổng chi ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023 là 54.935 triệu đồng, đạt 78,6% dự toán tỉnh giao (54.935/69.854) và 44,7% dự toán huyện xây dựng đầu năm (54.935/123.010), tăng 252,2% so với cùng kỳ năm trước (phần chi đầu tư có báo cáo đánh giá riêng).

2. Chi thường xuyên

Tổng số chi thường xuyên ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023 là 199.535 triệu đồng, đạt 40,7% dự toán tỉnh (199.535/490.217) và 44,6% dự toán huyện xây dựng (199.535/447.061), giảm 18,2% so với cùng kỳ năm trước; trong đó: chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo 116.258 triệu đồng, đạt 50,7% dự toán tỉnh giao và 50,4% dự toán huyện xây dựng; chi khoa học công nghệ chưa phát sinh số chi; chi sự nghiệp môi trường 47 triệu đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm)

3. Tình hình thực hiện và giải ngân kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia 06 tháng đầu năm 2023: Có báo cáo riêng

*** Đánh giá chung tình hình chi NSNN**

Ngay từ đầu năm, UBND huyện đã yêu cầu các đơn vị, UBND các xã, thị trấn, tập trung phân bổ dự toán ngân sách được giao cho các đơn vị đảm bảo thời gian theo quy định. Chủ động sử dụng dự phòng và các nguồn hợp pháp khác của địa phương để xử lý các nhiệm vụ chính trị, an sinh xã hội và cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội.

- Đối với chi đầu tư phát triển và các chương trình mục tiêu quốc gia và nhiệm vụ khác:

Căn cứ dự toán đã được cân đối từ đầu năm, các công trình, dự án trọng điểm được quan tâm bố trí vốn hợp lý, công tác giải ngân, thanh toán các nguồn vốn, tạm ứng theo hợp đồng được thực hiện khẩn trương, kiểm soát chặt chẽ. Công tác kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ, tăng cường công tác quản lý, nâng cao chất lượng công trình xây dựng. Các dự án sử dụng vốn NSNN trên địa

bàn nhìn chung có chất lượng tốt, tuân thủ quy trình thi công, nghiệm thu, an toàn lao động.

- Đối với chi thường xuyên:

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn kiểm soát chặt chẽ các khoản chi thường xuyên bám sát theo dự toán giao; đáp ứng kịp thời cho các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, an sinh xã hội của địa phương, tăng cường quản lý nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN, đảm bảo chi trong phạm vi dự toán HĐND giao. Đồng thời, ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị, UBND các xã, thị trấn về việc điều hành NSNN, thực hiện chi thường xuyên, mua sắm tài sản từ nguồn NSNN năm 2023.

III. Một số nội dung điều hành ngân sách cấp huyện 6 tháng đầu năm

1. Nguồn dự phòng ngân sách cấp huyện bố trí năm 2023 là 6.800,733 triệu đồng; đã sử dụng 6 tháng đầu năm là 950,001 triệu đồng³; kinh phí dự phòng còn lại chưa sử dụng là 5.850,732 triệu đồng.

2. Số bổ sung có mục tiêu phát sinh từ ngân sách tỉnh cho ngân sách huyện trong 6 tháng đầu năm 2023 là 617,039.091 triệu đồng (Kinh phí thực hiện chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2022 số tiền 206,510 triệu đồng; kinh phí thu hồi, phân bổ kinh phí chi cho công tác phòng, chống dịch và hỗ trợ các đối tượng khó khăn trong đại dịch Covid-19 giai đoạn năm 2020-2022 số tiền 35,022 triệu đồng; kinh phí thực hiện tinh giản biên chế năm 2023 số tiền 375,507.091 triệu đồng)

3. Nguồn kinh phí chưa phân bổ đầu năm 2023: Tổng nguồn kinh phí chưa phân bổ đầu năm 2023 là 49.982,053 triệu đồng⁴; số đã phân bổ 6 tháng

³ Gồm: Bổ sung kinh phí Phòng LĐTB&XH tổ chức thăm hỏi, tặng quà Người có công nhân dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và ngày Thương binh Liệt sĩ 27/7 số tiền 150 triệu đồng; Bổ sung kinh phí Phòng Giáo dục và Đào tạo chi trả cho các đối tượng hưởng chế độ theo Nghị quyết số 103 và Quyết định 24 về hỗ trợ khó khăn do đại dịch Covid-19 số tiền 22,1 triệu đồng; Bổ sung kinh phí mua vật tư, thuốc phục vụ tiêm phòng; KP tiêu độc khử trùng, KP tiêm phòng vắc xin gia súc đợt 1 năm 2023 của Trung tâm dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp số tiền 168,845 triệu đồng; Bổ sung kinh phí Ban Chỉ huy Quân sự thực hiện nhiệm vụ hậu cần tại chỗ số tiền 99,2 triệu đồng; Bổ sung kinh phí Hội người cao tuổi tổ chức hội nghị "Biểu dương Người cao tuổi tiêu biểu làm kinh tế giỏi lần thứ IV giai đoạn 2018-2023 số tiền 19,45 triệu đồng, tổ chức hội thi Liên hoan Tiếng hát người cao tuổi các cấp năm 2023 số tiền 31,94 triệu đồng; Hỗ trợ Công an huyện tổ chức tập huấn công tác quản lý nhà nước về PCCC số tiền 7,06 triệu đồng; Bổ sung kinh phí Ban chỉ huy quân sự (KP đảm bảo huy động lực lượng dân quân tham gia làm lễ ra quân huấn luyện, KP trực sẵn sàng chiến đấu dịp lễ Giỗ tổ Hùng Vương, 30/4, 01/5) số tiền 146,376 triệu đồng; Bổ sung kinh phí Trung tâm Chính trị số tiền 33,685 triệu đồng và Công an huyện số tiền 9,610 triệu đồng; Bổ sung kinh phí UB MTTQ Krông Nô tổ chức Đoàn tham gia hội thi Trưởng Ban công tác mặt trận giỏi tỉnh Đắk Nông và nhiệm vụ hoạt động của Ban chỉ đạo cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" số tiền 30,235 triệu đồng; Bổ sung kinh phí Phòng Văn hoá để phục vụ công tác tái thẩm định Công viên địa chất toàn cầu Unesco Đắk Nông và lễ đón nhận bằng xếp hạng di tích quốc gia số tiền 200 triệu đồng; Bổ sung kinh phí cho Phòng Nội vụ để tổ chức cuộc thi tìm hiểu về cải cách hành chính và chuyên đổi số 2023 số tiền 31,5 triệu đồng

⁴ Gồm: Kinh phí hỗ trợ tiền tết 1.850 trđ; Kinh phí chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững 687 trđ; Kinh phí 03 chương trình MTQG 30.222 trđ; Kinh phí sự nghiệp ngân sách huyện đối ứng thực hiện các CT MTQG 2.896 trđ; Kinh phí sự nghiệp giáo dục 6.240,734trđ; Kinh phí sự nghiệp môi trường 700trđ; Kinh phí sự nghiệp kinh tế 7.115,319trđ; Kinh phí hỗ trợ phụ nữ DTTS nghèo khi sinh con đúng chính sách dân số 16trđ; Kinh phí mua sắm trang thiết bị làm việc 255trđ.

đầu năm là 43.177,773 triệu đồng⁵; số còn lại chưa phân bổ là 6.804,28 triệu đồng.

4. Nguồn tăng thu tiết kiệm chi năm 2022 được cấp có thẩm quyền cho phép thực hiện năm 2023: Tổng nguồn tiết kiệm chi năm 2022 chuyển nguồn sang năm 2023 là 67.039,959 triệu đồng (*Chi tiết theo Phụ lục 03 đính kèm*).

Phần 2

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NSNN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

Để phấn đấu hoàn thành dự toán năm 2023 đã giao, góp phần thực hiện thắng lợi các Nghị quyết Đại hội VIII của Đảng bộ, Nghị quyết của HĐND về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 của huyện và nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2023 đã đề ra, trong 6 tháng cuối năm 2023, các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn cần tập trung thực hiện có hiệu quả các giải pháp chủ yếu sau:

1. Tập trung trung thúc đẩy mạnh mẽ cải cách hành chính, tiếp tục rà soát, cắt giảm thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế, triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục cải thiện môi trường sản xuất kinh doanh thuận lợi, thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, khuyến khích khởi nghiệp, phục vụ tốt hơn người dân và doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, huyện.

2. Thực hiện quyết liệt các giải pháp phấn đấu thu đạt và vượt dự toán ngân sách nhà nước.

- Phân tích, rà soát, dự báo, xác định và đánh giá những nhân tố ảnh hưởng đến nguồn thu NSNN trên địa bàn, triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo, giải pháp về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính nhằm tháo gỡ kịp thời những khó khăn, tạo điều kiện phát triển sản xuất kinh doanh, góp phần tăng thu NSNN.

- Triển khai đồng bộ các biện pháp quản lý thuế, trong đó tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chống thất thu thuế, trốn lậu thuế và đẩy mạnh công tác quản lý nợ đọng thuế, tăng cường công tác tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế ở tất cả các khâu, các bộ phận, các lĩnh vực thông qua việc đổi mới phương thức, phát triển đa dạng, phong phú các hình thức tuyên truyền, chú trọng đến hiệu quả, chất lượng công tác tuyên truyền, hỗ trợ để phục vụ người nộp thuế một cách tốt nhất. Nhất là các lĩnh vực còn thất thu, thu khác ngân sách và các khoản thu từ đất.

- Chi cục thuế khu vực Cư Jút - Krông Nô tập trung các hoạt động chống thất thu ngân sách, trong đó chú trọng kiểm tra, chống thất thu một số ngành, lĩnh vực như: Khai thác tài nguyên, xây dựng cơ bản, xây dựng nhà ở tư nhân, sản xuất và mua bán nông sản,... Tiếp tục rà soát các công trình xây dựng cơ

⁵ Gồm: Kinh phí hỗ trợ tiền tết 1.849,984 trđ; Kinh phí 03 chương trình MTQG 30.222 trđ; Kinh phí sự nghiệp ngân sách huyện đối ứng thực hiện các CT MTQG 2.896 trđ; Kinh phí sự nghiệp giáo dục 2.350trđ; Kinh phí sự nghiệp kinh tế 5.615,319trđ; Kinh phí mua sắm trang thiết bị làm việc 244,470trđ.

bản hiện có trên địa bàn, tổ chức đôn đốc các đơn vị có công trình xây dựng trên địa bàn huyện kê khai nộp thuế kịp thời vào Ngân sách. Đối với thuế xây dựng nhà ở tư nhân, các cấp, các ngành tăng cường các biện pháp quản lý khai thác nguồn thu này; các xã, thị trấn thành lập đoàn kiểm tra hoạt động xây dựng nhà ở tư nhân, có biện pháp xử lý kiên quyết những trường hợp không chấp hành kê khai nộp thuế theo luật định.

- Tiếp tục thực hiện quyết liệt các biện pháp đôn đốc thu hồi nợ thuế và cưỡng chế nợ thuế theo đúng quy định của Luật Quản lý thuế như: tổ chức rà soát, phân loại nợ; theo dõi, giám sát chặt chẽ các khoản nợ thuế để kịp thời đôn đốc, nhắc nhở người nộp thuế; tăng cường đôn đốc xử lý nợ chây ỳ; áp dụng các biện pháp cưỡng chế nợ; công khai thông tin nợ thuế trên các phương tiện thông tin đại chúng; thành lập các đội liên ngành rà soát thu hồi nợ đọng thuế để thực hiện phương án xử lý nợ đọng thuế mà Chi cục Thuế khu vực đã xây dựng từ đầu năm; thu triệt để các khoản nợ mới phát sinh.

3. Nâng cao hiệu quả chi tiêu công, tăng cường kỷ luật tài chính, ngân sách, điều hành chi ngân sách tiết kiệm, hiệu quả, tiếp tục cơ cấu chi ngân sách Nhà nước theo hướng giảm chi thường xuyên tăng chi đầu tư phát triển, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa chi thường xuyên, chi đầu tư. Đảm bảo nguồn chi thực hiện các cơ chế chính sách của Trung ương, tỉnh ban hành.

- Điều hành chi NSNN năm 2023 theo dự toán được giao, đảm bảo chặt chẽ, đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra và công khai, minh bạch việc sử dụng NSNN, siết chặt kỷ cương kỷ luật ngân sách, phân đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023, thực hiện và giải ngân 100% kế hoạch thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện, tập trung thực hiện rà soát, sắp xếp, lồng ghép các nhiệm vụ chi, cắt giảm các khoản chi thường xuyên chưa thực sự cần thiết.

- Các đơn vị chủ đầu tư đôn đốc các nhà thầu tập trung mọi nguồn lực đẩy nhanh tiến độ thi công để nghiệm thu và thanh toán giá trị khối lượng hoàn thành. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, công trình. Đề xuất điều chỉnh kịp thời kế hoạch vốn của các dự án không triển khai được, hoặc chậm triển khai cho các dự án có khả năng giải ngân cao, có giải pháp sớm hoàn thành công trình đối với các dự án chậm tiến độ.

- Các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát đầu tư, nâng cao hiệu quả đầu tư, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng; xử lý nghiêm các trường hợp áp dụng sai đơn giá, định mức, xác định quy mô đầu tư, giải pháp thiết kế trong xây dựng cơ bản, lập, thẩm định, phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đối với các dự án quy mô nhỏ chưa đảm bảo theo quy định...

- Hạn chế chi chuyển nguồn sang năm sau, thực hiện trả ngân sách cấp trên đối với các nhiệm vụ chi bổ sung có mục tiêu, chi các chương trình vốn sự nghiệp, kịp thời đúng quy định.

- Từng đơn vị sử dụng ngân sách, các xã, thị trấn chủ động rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi, rà soát, cơ cấu lại, bảo đảm hợp lý, tiết kiệm, cắt, giảm

những nhiệm vụ chi không cần thiết (cả chi đầu tư, vốn sự nghiệp và chi thường xuyên), không bố trí kinh phí mua sắm trang thiết bị đắt tiền; giảm chi cho khánh tiết, hội nghị, hội thảo, đi công tác trong và ngoài nước, quản lý chặt chẽ việc sử dụng tài sản công, tiếp tục thực hiện các quy định về chính sách tạo nguồn cải cách tiền lương.

- Chủ động sử dụng dự phòng và các nguồn lực hợp pháp của địa phương để xử lý các nhiệm vụ chi phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh và các nhiệm vụ chi quan trọng, cấp bách, đột xuất phát sinh theo quy định. Trường hợp thu ngân sách không đạt dự toán thì phải chủ động sắp xếp, cắt, giảm, giãn các nhiệm vụ chi đã bố trí dự toán và sử dụng các nguồn tài chính hợp pháp theo quy định của Luật NSNN.

- Hệ thống Kho bạc Nhà nước tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc chi tiêu, đảm bảo đúng chính sách, chế độ quy định, nhất là các khoản chi đầu tư xây dựng cơ bản, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, sự nghiệp công, chi mua sắm phương tiện, trang thiết bị đắt tiền.

- Thực hiện tốt công tác rà soát quỹ đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn huyện năm 2023 gắn với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và phát triển kinh tế xã hội. Tập trung và đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác đấu giá quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, góp phần tăng thêm nguồn lực cho đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn trong quản lý NSNN nhất là trong các lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý sử dụng tài sản công, đất đai tài nguyên khoáng sản để đảm bảo thu - chi ngân sách đúng quy định. Chỉ đạo thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra và việc xử lý sau thanh, kiểm tra, kiểm toán đối với những trường hợp vi phạm, gây lãng phí tiền, tài sản nhà nước, tài nguyên thiên nhiên. Thực hiện nghiêm túc chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

4. Nâng cao vai trò và năng lực quản lý, điều hành về tài chính ngân sách của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là công chức làm công tác tài chính, kế toán tại các đơn vị sử dụng ngân sách và cấp xã, nhằm đảm bảo thực hiện đúng các chuẩn mực kế toán hiện hành và yêu cầu quản lý theo quy định. Thực hiện chế độ công khai tài chính, ngân sách.

5. Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất triển khai lập thủ tục, tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất ngay từ đầu quý III năm 2023⁶; Chủ trì phối hợp cùng các ban, ngành, các sở, các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn đôn đốc người dân trúng đấu giá nộp tiền vào NSNN theo quy định; Tiếp tục triển khai công tác đấu giá quyền sử dụng đất và thường xuyên, liên tục quan tâm sâu sát công tác tháo gỡ vướng mắc trong công tác đấu giá quyền sử dụng đất, theo dõi

⁶ đối với khu đất LP02, LP-03, LP- 06 thuộc trung tâm cụm xã Đắc Drô, Khu đất ký hiệu DO-21, DO-22, DO-23 tại Bon R Cáp, xã Năm Nung, Một phần thửa số 114 (tờ bản đồ số 19), xã Năm Nung, Khu đất tại thôn Phú Hưng xã Quảng Phú, Khu đất tại thôn Phú Xuân, Phú Trung xã Quảng Phú, Hội trường cũ thôn Cao Sơn, xã Buôn Chóah, Hội trường thôn Đắc Tân cũ, xã Nam Xuân, Khu G - khu vực rừng trồng, xã Đắc Sôr, Cánh đồng La Trao (gđ 5) TT Đắc Mâm

tiến độ các hồ sơ đã trình tỉnh phê duyệt; định kỳ hàng tuần báo cáo UBND huyện và đề xuất phương án giải quyết hiệu quả để đẩy nhanh tiến độ thu đầu giá quyền sử dụng đất, phân đầu hoàn thành 100% kế hoạch giao thu năm 2023.

Trên đây là Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023, kính trình HĐND huyện theo quy định./.

Nơi nhận:

- TT. Huyện uỷ;
- TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- VP. HĐND&UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện;
- Chi Cục thuế Khu vực Cư Jut - Krông Nô;
- Kho bạc Nhà nước huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, (TC-KH: Trang).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Ngọc Sơn

PHỤ LỤC 01
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU NSNN 6 THÁNG NĂM 2023
(Kèm theo Báo cáo số: 442/BC-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2023 của UBND huyện Krông Nô)

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Dự toán năm 2023		Thực hiện đến hết ngày 31/5/2023	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023	Thực hiện 6 tháng cùng kỳ năm trước	Tỷ lệ %		
	UBND Tỉnh giao	HĐND Huyện giao				Ư' TH 6T/ DT UBND tỉnh giao	Ư' TH 6T/ DT huyện giao	Ư' TH 6T/ cùng kỳ năm trước
TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN (A+B)	163.150	173.150	49.387	63.291	103.370	39	37	61
<i>Trong đó: Phần huyện quản lý thu</i>	<i>126.120</i>	<i>136.120</i>	<i>35.904</i>	<i>45.485</i>	<i>91.215</i>	<i>36</i>	<i>33</i>	<i>50</i>
A. CÁC KHOẢN THU CÂN ĐỐI NSNN	163.150	173.150	49.387	63.291	103.370	39	37	61
I. THU THUẾ & PHÍ	103.730	103.730	36.121	42.118	53.420	41	41	79
<i>Trong đó: Phần huyện quản lý thu</i>	<i>66.700</i>	<i>66.700</i>	<i>22.638</i>	<i>25.580</i>	<i>40.000</i>	<i>38</i>	<i>38</i>	<i>64</i>
1. Thu từ khu vực quốc doanh	25.550	25.550	9.642	10.697	9.709	42	42	110
1.1. Thu từ DNNNTW	25.220	25.220	9.470	10.472	9.619	42	42	109
- Thuế giá trị gia tăng	13.185	13.185	4.826	5.326	3.818	40	40	139
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	45	45	10	12	31	27	27	39
- Thuế tài nguyên	11.990	11.990	4.634	5.134	5.770	43	43	89
1.2. Thu từ DNNNDP	330	330	172	225	90	68	68	250
- Thuế giá trị gia tăng	200	200	67	70	41	35	35	171
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	130	130	105	155	49	119	119	316
- Thuế tài nguyên	-	-	-	-	-			
2. Thu từ khu vực ngoài quốc doanh	29.490	29.490	12.055	14.599	9.849	50	50	148
- Thuế giá trị gia tăng	19.520	19.520	7.363	9.437	6.676	48	48	141
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	720	720	483	587	361	82	82	163
- Thuế tiêu thụ đặc biệt	150	150	70	75	77	50	50	97
- Thuế tài nguyên	9.100	9.100	4.139	4.500	2.735	49	49	165
3. Thu lệ phí trước bạ	15.200	15.200	5.192	6.468	12.500	43	43	52
4. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	20	20	126	155	8	775	775	1938
5. Phí, lệ phí	4.830	4.830	1.839	2.010	2.800	42	42	72
6. Tiền cho thuê đất	2.200	2.200	452	515	283	23	23	182
7. Thuế thu nhập cá nhân	21.040	21.040	4.825	5.302	16.000	25	25	33
8. Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	5.400	5.400	1.990	2.372	2.271	44	44	104
II. THU BIỆN PHÁP TÀI CHÍNH	59.420	69.420	13.266	21.173	49.950	36	30	42
1. Thu tiền sử dụng đất	55.000	65.000	11.160	18.412	47.000	33	28	39
2. Thu khác ngân sách	4.420	4.420	2.106	2.761	2.950	62	62	94
- Thu từ quỹ đất công ích	-	-	-					
B. CÁC KHOẢN HUY ĐỘNG, ĐÓNG GÓP	-	-	-					

PHỤ LỤC 02
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN 6 THÁNG NĂM 2023
(Kèm theo Báo cáo số: 442/BC-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2023 của UBND huyện Krông Nô)

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Dự toán năm 2023		Thực hiện đến hết ngày 31/5/2023	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023	Thực hiện 6 tháng cùng kỳ năm trước	Tỷ lệ %		
	UBND Tỉnh giao	HĐND Huyện giao				Ư' TH 6T/ DT UBND tỉnh giao	Ư' TH 6T/ DT HĐND huyện giao	Ư' TH 6T/ cùng kỳ năm trước
TỔNG CHI NS HUYỆN (I+II+III)	568.035	578.035	192.437	258.561	259.484	45,5	44,7	99,6
I/ Chi đầu tư phát triển	69.854	123.010	36.152	54.935	15.598	78,6	44,7	352,2
II/ Chi thường xuyên	490.217	447.061	156.285	199.535	243.886	40,7	44,6	81,8
1. Chi sự nghiệp kinh tế		32.020	8.711	10.572	12.585		33,0	84,0
2. Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	229.504	230.657	90.747	116.258	122.081	50,7	50,4	95,2
3. Chi sự nghiệp văn hóa		5.445	2.295	2.832	2.453		52,0	115,5
4. Chi sự nghiệp phát thanh truyền hình		773	110	118	1.610		15,3	7,3
5. Chi sự nghiệp thể dục thể thao		633	320	320	127		50,6	252,0
6. Chi sự nghiệp đảm bảo xã hội		17.489	7.828	9.100	32.424		52,0	28,1
7. Chi quản lý hành chính		82.690	34.145	40.042	48.516		48,4	82,5
8. Chi quốc phòng		4.884	2.641	3.084	6.095		63,1	50,6
9. Chi an ninh		1.742	531	893	1.977		51,3	45,2
10. Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường		1.601	42	47	141		2,9	33,3
11. Chi sự nghiệp y tế		35.809	7.033	14.387	12.597		40,2	114,2
12. Chi sự nghiệp khoa học công nghệ	300	300	-	-		0,0	0,0	
13. Chi khác ngân sách		2.796	1.882	1.882	3.280		67,3	57,4
14. Chi chương trình MTQG		30.222					13,5	
III/ Chi dự phòng ngân sách	7.964	7.964				0,0	0,0	

PHỤ LỤC 03

(Kèm theo Báo cáo số: 442/BC-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2023 của UBND huyện Krông Nô)

ĐVT: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Kinh phí thực hiện một số chương trình mục tiêu, nhiệm vụ tỉnh bổ sung có mục tiêu	4.434,052	
2	Bổ trí các nhiệm vụ chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất	33.403	-
3	- Chuyển về Quỹ phát triển đất tỉnh	3.000	-
4	- Kinh phí đo đạc (bổ trí đảm bảo đủ 10% số thực thu của năm 2022)	2.110	-
5	- Trường TH Võ Thị Sáu; Hạng mục: Nâng cấp, mở rộng nhà lớp học 8 phòng 2 tầng	2.000	-
6	- Trường TH Nguyễn Thị Minh Khai; Hạng mục: Bể bơi và nhà vòm bảo vệ	300	-
7	- Trường TH và THCS Nguyễn Viết Xuân; Hạng mục: Nâng cấp, mở rộng nhà lớp học 6 phòng 2 tầng	1.829	-
8	- Cấp hỗ trợ lại nguồn thu đấu giá cho các xã	19.124	-
9	- Trường THCS Đắk Nang; Hạng mục: Nâng cấp, mở rộng nhà lớp học 8 phòng 2 tầng	2.301	
10	- Bổ trí vốn đầu tư Kè chống sạt lở và nâng cấp, mở rộng sân bê tông Trung tâm Chính trị huyện	481	
11	- Nâng cấp, mở rộng nhà lớp học 8 phòng 2 tầng Trường THCS Năm N'Đir	2.258	
12	Bổ sung nguồn vốn cho Quỹ hỗ trợ nông dân huyện	500	
13	Kinh phí ủy thác qua NHCS xã hội để cho vay hộ nghèo, hộ chính sách xã hội	1.500	
14	Hỗ trợ kinh phí biên soạn lịch sử Đảng bộ xã Đắk Drô	250	
15	Bổ trí 70% tăng thu để thực hiện CCTL	14.571,121	
16	Bổ trí kinh phí đối ứng 3 Chương trình MTQG	3.925	
17	Bổ trí kinh phí sửa chữa nhà làm việc Ban Dân vận, MTTQ và các Đoàn thể huyện	1.000	
18	Trường THCS Năm Nung; Hạng mục: Nâng cấp, mở rộng tường rào, nhà vệ sinh	246	
19	Trường TH Nguyễn Văn Trỗi; Hạng mục: Bể bơi và nhà vòm bảo vệ	159	
20	Trường TH Kim Đồng; Hạng mục: Bể bơi và nhà vòm bảo vệ	130	
21	Kinh phí xây dựng lịch sử Đảng bộ Công an huyện	250	
22	Kinh phí sửa chữa hệ thống camera an ninh Công an huyện	60	
23	Hỗ trợ kinh phí cho xã Nam Xuân xây dựng nhà 01 cửa	800	
24	Hỗ trợ kinh phí cho xã Nam Xuân tổ chức Lễ hội Lồng tồng	100	
25	Hỗ trợ Thị trấn Đắk Mâm kinh phí thanh toán nợ công trình kiến thiết thị chính, chăm sóc cây xanh	1.000	
26	Kinh phí Nâng cấp, mở rộng nhà lớp 6 phòng 2 tầng Trường MN Vàng Anh	1.903	

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
27	Kinh phí lập Phương án sử dụng đất của các Công ty Lâm nghiệp giao về cho địa phương	400	
28	Kinh phí trang bị máy vi tính cho các xã phục vụ triển khai thực hiện Đề án 06 và nhiệm vụ công tác chuyển đổi số	180	
29	Sửa chữa công trình: Trụ sở làm việc HĐND&UBND huyện Krông Nô; Hạng mục: Sửa chữa, cải tạo và thay thế thiết bị điện.	64	
30	Sửa chữa công trình nhà làm việc khu A; Hạng mục: Sửa chữa mái tôn	400	
31	Hỗ trợ kinh phí quy hoạch cho các xã	591,786	
32	Kinh phí tham quan, học tập kinh nghiệm ngoài tỉnh của Đại biểu HĐND huyện (02 Đoàn)	400	
33	Kinh phí công trình: Đường giao thông lên thao trường tổng hợp của lực lượng vũ trang tỉnh tại xã Đức Xuyên, huyện Krông Nô	598	
34	Kinh phí công trình: Sửa chữa trụ sở cơ quan Huyện ủy Krông Nô	165	
35	Hỗ trợ xã Đăk Drô tổ chức Đại hội điểm Hội Nông dân	10	
	TỔNG CỘNG	67.039,959	-